



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU
Số 40 đường số 1 khu phố 3 phường Bình Thuận, quận 7, Tp.HCM
Tel: (84-28) 3.8.732338
E-mail: opr-dept@seagullshipping.com.vn
Website: www.seagullshipping.com.vn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 09 năm 2024

BÁO CÁO PHƯƠNG ÁN TÁI CƠ CẤU TÀI SẢN CÔNG TY; BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 08 THÁNG ĐẦU NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024 (ĐIỀU CHỈNH)

I/ PHƯƠNG ÁN TÁI CƠ CẤU TÀI SẢN CÔNG TY

1. Phương hướng và cách thức bán tàu Sea Dream:

Sau gần 18 năm khai thác, tàu Sea Dream đang bước vào giai đoạn tàu già, tình trạng kỹ thuật bắt đầu thường xuyên có những dấu hiệu không ổn định trong khi vẫn phải vận hành khai thác tuyến quốc tế rất khắc nghiệt. Do đó, chi phí vận hành tàu Sea Dream đi vào giai đoạn tăng cao và nguy cơ offhire dài ngày. Ngoài ra, tàu Sea Dream đến hạn cuối lên đà trung gian lần thứ 4 (IS4) vào ngày 15/01/2025, ước tính sơ bộ chi phí lên đà đợt này có thể từ 12.000 đến 15.000 triệu đồng và 5.000 triệu đồng mất doanh thu và chi phí hoạt động trong thời gian 35 ngày tàu Sea Dream lên đà. Trước bối cảnh như vậy, việc bán tàu Sea Dream trong thời gian sớm nhất, cố gắng trước thời gian lên đà trung gian để tái đầu tư tàu khác.

Công ty đã tiến hành thẩm định giá với Vinacontrol và kết quả ngày 06/09/2024 tàu Sea Dream có mức giá 90.346 triệu đồng đã bao gồm thuế GTGT. Song song, Công ty đã chào giá môi giới trong nước là 100.000 triệu đồng đã bao gồm thuế GTGT và 4 triệu USD cho khách hàng nước ngoài. Kết quả là tàu Sea Dream có nhận được các lời chào mua với giá giao động từ 2,8 đến 3,3 triệu USD tương đương 70.000 triệu đồng đến 82.000 triệu đồng đã bao gồm thuế GTGT.

Qua tham khảo tài liệu hồ sơ bán tàu vào năm 2011 và 2014, Ban điều hành nhận thấy Công ty bán tàu thông qua phương thức chào giá cạnh tranh với bên mua tàu. Trong những giao dịch trên, Công ty chưa áp dụng việc đấu giá nên Ban điều hành đề xuất áp dụng hình thức bán tàu như trước kia.

2. Kế hoạch sau khi bán tàu

Sau khi thanh lý tàu Sea Dream, Công ty dự kiến sẽ tái đầu tư 01 con tàu có trọng tải tương đương từ 12.000-13.000 DWT, biên độ tuổi từ 10-12 năm và xuất xứ Nhật Bản, có giá khoảng 8 triệu USD. Trong đó tổng dòng tiền của Công ty sau khi bán tàu dự kiến là 3,4-3,6 triệu USD. Đối với phần ngân sách còn thiếu, Công ty sẽ lên kế hoạch tăng vốn điều lệ hoặc vay ngân hàng.

II/ KẾT QUẢ KINH DOANH 08 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Sơ bộ hoạt động kinh doanh 08 tháng đầu năm

a. Doanh thu

Trong 08 tháng đầu năm, doanh thu vận tải đạt 64% so với kế hoạch (18.400/28.716 triệu đồng) và bằng 83% so với cùng kỳ năm trước (18.400/22.230 triệu đồng). Giá cước trung bình 08 tháng đầu năm năm 2023 là 3.809 USD/ngày trong khi giá cước trung bình 08 tháng đầu năm 2024 là 3.400 USD/ngày. Ngoài ra, tàu Sea Dream có 30 ngày offhire để sửa chữa máy phát điện số 01, tương đương doanh thu giảm 2.560 triệu đồng. Theo hợp đồng thuê tàu mới ký từ 00 giờ ngày 03/07/2024 đến 24 giờ 00 ngày 01/10/2024 giá cước thuê tàu là 3.400 USD. Về doanh thu tài chính, trong 08 tháng đầu năm, lãi từ tiền gửi tiết kiệm là 1.114 triệu đồng đạt 74% so với kế hoạch (1.114/1.500 triệu đồng).

b. Chi phí

Trong 08 tháng đầu năm, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 83% so với kế hoạch (19.693/23.664 triệu đồng). Từ tháng 07/2024 Công ty hoàn thành việc trích lập chi phí lên đà năm 2021. Cuối năm 2024 dự kiến tàu Sea Dream sẽ lên đà trung gian. Hiện tại, phòng Kỹ thuật đã lên dự toán chi phí lên đà với



tổng số tiền dự kiến từ 12.000 đến 15.000 triệu đồng. Theo thực tế tình hình hiện nay, việc lên đà cần chuẩn bị từ sớm để nhà máy dry dock sắp xếp chỗ. Việc đặt hàng thiết bị vật tư nước ngoài mất rất nhiều thời gian do đó Công ty cần sắp xếp thời gian kế hoạch lên đà kịp tiến độ.

c. Lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế 08 tháng đầu năm 2024 không đạt so với kế hoạch ĐHCĐ đề ra. Nguyên nhân lợi nhuận không đạt do doanh thu 08 tháng đầu năm giảm 30 ngày offhire tương đương 2.560 triệu đồng.

d. Cơ cấu nợ vay đóng tàu Sea Dream:

Số nợ còn lại của Vietcombank là 190.303,53 USD lãi trong hạn và lãi phạt chậm quá hạn 74.884,88 USD, tổng là 265.188,41 USD. Công ty đã tắt toán xong nợ vay Vietcombank nêu trên vào ngày 20/08/2024 và đang làm thủ tục giải chấp tàu Sea Dream với ngân hàng đầu mối là ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.

2. Kết quả kinh doanh 08 tháng đầu năm 2024

a) Báo cáo tài chính

| STT | Chỉ tiêu | Tại ngày 31/08/2024 | Tại ngày 31/12/2023 |
|-----------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| I | Tổng tài sản | 51.423.429.613 | 64.289.170.694 |
| 1.1 | Tài sản ngắn hạn | 39.755.444.423 | 52.562.762.208 |
| 1.2 | Tài sản dài hạn | 11.667.985.190 | 11.726.408.486 |
| II | Tổng nguồn vốn | 51.423.429.613 | 64.289.170.694 |
| 2.1 | Nợ phải trả | 1.564.107.511 | 9.270.311.298 |
| 2.2 | Vốn chủ sở hữu | 49.859.322.102 | 55.018.859.396 |

b) Báo cáo kết quả kinh doanh .

| Chỉ tiêu | Tại ngày 31/08/2024 | Tại ngày 31/12/2023 |
|--|-----------------------|-----------------------|
| I. Tổng doanh thu | 19.514.615.803 | 35.794.250.427 |
| 1. Doanh thu vận tải | 18.400.471.552 | 31.746.789.888 |
| 2. Doanh thu tài chính | 1.114.144.251 | 4.047.460.539 |
| II. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh | 19.692.963.097 | 29.168.386.397 |
| 1. Giá vốn hàng bán | 17.506.951.651 | 23.615.857.740 |
| 2. Chi phí bán hàng | 233.396.071 | 420.580.330 |
| 3. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 1.725.486.873 | 2.911.421.880 |
| 4. Chi phí tài chính | 226.470.112 | 2.216.974.258 |
| 5. Chi phí khác | 658.390 | 3.552.189 |
| III. Lợi nhuận trước thuế | -178.347.294 | 6.625.864.030 |
| 1. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 0 | 1.787.620.434 |
| IV. Lợi nhuận sau thuế | -178.347.294 | 4.838.243.596 |

2002
 CÔNG TY
 PHÂN
 TÀI BIẾ
 HẢI HẢI
 SỔ HỒ C

III/ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024 (ĐIỀU CHỈNH)

Kế hoạch kinh doanh 2024 sau điều chỉnh

DVT: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu | KH 2024 trước điều chỉnh | TH 08 tháng đầu năm | KH 04 tháng cuối năm từ HĐ Kinh Doanh | KH 04 tháng cuối năm từ thanh lý tàu | KH 2024 sau điều chỉnh |
|-----|-------------------------------------|--------------------------|---------------------|---------------------------------------|--------------------------------------|------------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 30.216 | 19.515 | 4.644 | 73.919 | 98.078 |
| 2 | Chi phí hoạt động | 23.664 | 19.693 | 4.200 | 11.834 | 35.727 |
| 2.1 | Giá trị tàu còn lại theo 31/10/2024 | | | | 4.056 | 4.056 |
| 2.2 | Chi phí môi giới 2% | | | | 1.478 | 1.478 |
| 2.3 | Chi phí thuyền viên sign off | | | | 300 | 300 |
| 2.4 | Dự phòng chi phí giao tàu | | | | 3.000 | 3.000 |
| 2.5 | Bồi thường HĐ thuê tàu (nếu có) | | | | 2.500 | 2.500 |
| 2.6 | Dự phòng khác | | | | 500 | 500 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 5.242 | -178 | 89 | 49.668 | 49.578 |

Kế hoạch này được xây dựng trên kịch bản là giá tàu bán dự kiến là 73.919 triệu đồng chưa bao gồm thuế GTGT. Đây là mức giá bằng 90% so với định giá Vinacontrol.

Trên đây là một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản về kế hoạch kinh doanh 2024 sau điều chỉnh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU



NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

